TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 19-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ , TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Đức Thành
- Ông Đàm Chí Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã , tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Duyện - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân Thị xã Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 17/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 20201 đối với các bị cáo:

1./ Lê Văn L; Sinh ngày 25/12/1996 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi thường trú: khu Biểu Nghi, phường Đ, thị xã , tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn C (đã chết) và bà: Đinh Thị B; Có vợ: Đỗ Ngọc A và 01 (Một) con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt khẩn cấp ngày 29/12/2021. Hiện tạm giam; Có mặt.

2./ Đỗ Ngọc A; Sinh ngày 17/4/1985 tại Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Nơi thường trú: khu Biểu Nghi, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Kim S (Đã chết) và bà: Lại Thị Ng; Có chồng là Lê Văn L và 02 (Hai) con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 29/12/2021 đến ngày 01/01/2022; Hiện thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 21/6/2022 đến ngày 10/8/2022 của TAND thị xã ; Có mặt.

3./ Vũ Đức M; Sinh ngày 17/8/1993 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi thường trú: khu Đường Ngng, phường Minh Thành, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn H và bà: Lại Thị V; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt khẩn cấp ngày 23/12/2021. Hiện tạm giam; Có mặt.

4./ Hoàng Thế C; Sngày 02/12/1996 tại thị xã , tỉnh Quảng Ninh; Nơi thường trú: khu Đường Ngang, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà: Hoàng Thị Kh, không xác định được bố; Chưa có vợ, con; Tiền án: 12/3/2020 TAND thành phố U xử 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội "Cố ý gây thương tích"; Tiền sự: Không; Đầu thú ngày 24/12/2021. Hiện tạm giam; Có mặt.

**** Người làm chứng***:

1./ Ngô Phước H1, Sinh năm 1999. Địa chỉ: khu Đường Ngang, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2./ Vũ Hữu C, Snăm 1993. Địa chỉ: thôn Đan Giáp, xã Th, huyện M, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức M đã sử dụng ma túy đá cùng Lê Văn L nên biết L có ma túy bán. Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2021 M gọi cho L hỏi mua 200.000đ ma túy đá, Đỗ Ngọc A (vợ L) nghe điện thoại, Ngọc A hỏi L và trả lời M là L đồng ý bán ma túy và hẹn đến Khu công nghiệp Đ thuộc khu Biểu Nghi, phường Đ, thị xã để giao ma túy. L lấy một phần ma túy (trong số ma túy đá L mua được của người đàn ông không quyen biết ngày 20/12/2021 tại khu vực ngã 3 Nhà thờ thuộc phường Trưng Vương, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh với giá 500.000đ) cho vào túi nilon đưa cho Ngọc A mang đến Khu công nghiệp Đ để bán cho M; tại điểm hẹn, Ngọc A đã giao túi ma túy cho M và nhận 100.000đ tiền mặt và 100.000đ chuyển khoản từ M, số tiền bán ma túy sau khi về nhà Ngọc A đã đưa cho L. Khoảng 19 giờ ngày 22/12/2021, M mang theo ma túy đến nhà Hoàng Thế Còn rủ Còn sử dụng ma túy, Còn đồng ý nhưng chưa có nỏ thủy tinh sử dụng ma túy đá nên M về nhà lấy nỏ, khi M quay về nhà thì H (là bạn của M, không rõ lai lịch) gọi nhờ M mua hộ 1 túi ma túy đá để về sử dụng, M đồng ý và hẹn đến nhà Còn lấy ma túy. Khi M mang nỏ đến nhà Còn thì Còn lắp dụng cụ sử dụng ma túy vào nỏ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H cùng Vũ Hữu C và một thanh niên (không rõ lai lịch) đến nhà Còn. Tại nhà C, H đưa M 450.000đ đi mua ma túy đá, M cầm tiền đi mua ma túy hộ Hải nhưng gần tới nhà M thì xe hết xăng nên M gọi Còn lên nhà đón. Khi về tới nhà C, M lấy túi ma túy đá mua của Ngọc A lúc chiều để xuống giường và trả lại Hải 450.000đ. Người thanh niên đi cùng H tự cầm ma túy đổ vào nỏ thủy tinh, dùng lửa hơ nóng rồi cùng với C, M, H và C sử dụng ma túy; mọi người sử dụng được 2-3 lượt thì hết ma túy. Lúc này, Ngô Phước H1 đến nhà Còn chơi, do hết ma túy nên C, M, H và H1 rủ nhau góp tiền mua ma túy sử dụng tiếp, H1 nói sẽ góp 200.000đ nhưng chưa góp, H đưa C 200.000đ, C cầm 200.000đ Hải đưa cùng H1 đi ra ngoài chuẩn bị đi mua ma túy thì 20 giờ 30 phút cùng ngày Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - Ma túy, Công an thị xã phối hợp với Công an phường M, thị xã Q tiến hành kiểm tra hành chính nhà Hoàng Thế C, tại thời điểm kiểm tra M, C và H1 có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời tiến hành thu mẫu nước tiểu của M, C và H1 để kiểm tra; 03 đối tượng là C, H và người thanh

niên đi cùng H bỏ chạy, tại nhà C thì H1 chưa kịp sử dụng nhưng đã tự sử dụng ma túy tại nhà riêng. Này 24/12/2021, Hoàng Thế C đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình kiểm tra lực lượng Công an phát hiện và thu giữ vật chứng tại nhà Hoàng Thế C gồm: - Dưới gầm bàn cạnh cửa ra vào: 01 bộ dụng cụ ma túy được cấu tạo bằng vỏ chai nhựa màu trắng cao khoảng 20cm bên trên có nắp đục 02 lỗ (01 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 30cm, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh dài khoảng 20cm bầu nỏ hình tròn phía dưới gắn ống hút nhựa màu hồng); - Trong vỏ thùng mỳ tôm dưới gầm cầu thang: 02 túi nilon màu trắng (Kí hiệu M1, M2) được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp, trên miệng túi có viền màu xanh trong túi bám dính chất tinh thể màu trắng cùng một số ống hút nhựa, nắp chai nhựa; - Trên giường ngủ: 02 bật lửa nhựa màu đỏ;

Vật chứng thu giữ trong túi áo khoác Vũ Đức M đang mặc: 01 túi nilon màu trắng (Kí hiệu M3) được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp trên miệng túi, viền màu xanh, bên trong túi bám dính chất tinh thể màu trắng và 400.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng.

Căn cứ lời khai của Vũ Đức M về việc mua ma túy của Đỗ Ngọc A, ngày 29/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Ngọc A thu giữ trong ngăn kéo bàn, tại phòng cạnh phòng ngủ: 01 ví kẻ carô màu nâu bên trong có: 01 túi nilon màu trắng được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp bên ngoài túi dán mảnh băng dính trắng, viền màu xanh, bên trong túi có chất tinh thể màu trắng và bên trong hộp sắt hình tròn để trên mặt bàn: 01 cân tiểu ly màu đen. Giữ Lê Văn L trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ 01 điện thoại Iphone cũ.

Kết luận giám định số 118/KLGĐ ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Vũ Đức M, Vũ Hữu C và Ngô Phước H1.

Kết luận giám định số 119/KLGĐ ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng: dạng vết, không xác định được. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Kết luận giám định số 152/KLGĐ ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật gửi giám định ghi "*Thu giữ của Lê Văn L*" là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng: 0,997gam. Hoàn lại sau giám định: 0,95gam.

Ngô Phước H1 tự sử dụng ma túy tại nhà riêng, Vũ Hữu C sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Hoàng Thế Còn đều bị xử phạt vi phạm hành chính theo các Quyết định số 01, 02/QĐ-XPVPHC ngày 04/01/2022 của Công an Thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Cáo trạng số 56/CT-VKSQY ngày 15/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Qtruy tố bị cáo Lê Văn L và Đỗ Ngọc A về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Vũ Đức M và Hoàng Thế C về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan; đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; được giải thích việc công bố bản án trên Cổng thông tin điện tử theo quy định và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về gia đình và xã hội.

Bị cáo Lê Văn L khai: số ma túy thu giữ trong chiếc ví kẻ caro là của L tàng trữ để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ, cân điện tử L dùng để cân ma túy. Ngày 23/12/2021 sau khi biết M bị bắt, L đã xóa hết lịch sử cuộc gọi và tin nhắn giữa bị cáo và M rồi vứt bỏ số thuê bao 0373.202.786 đi. Điện thoại bị thu giữ bị cáo đã giao dịch bán ma túy cho M.

Bị cáo Đỗ Ngọc A khai: Khi L đưa túi ma túy để bán cho M thì Ngọc A biết vì trước đây từng sử dụng ma túy đá và L cũng sử dụng ma túy đá, số tiền 200.000đ bán ma túy Ngọc A đã đưa lại cho L.

Bị cáo Vũ Đức M khai: bị cáo là người trực tiếp giao dịch và đi mua ma túy của L, không có ai biết hay chứng kiến. 200.000đ bị cáo mua ma túy của Ngọc A và 400.000đ bị thu giữ bị cáo lao động mà có; 01 túi nilon màu trắng hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp trên miệng túi, viền màu xanh, bên trong túi bám dính chất tinh thể màu trắng là túi đựng ma túy đá trước đây bị cáo sử dụng hết nhưng quên chưa vứt đi. Điện thoại di động bị thu giữ, bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy của L nên bị cáo không có ý kiến gì về vật chứng này.

Bị cáo Hoàng Thế C khai: do bản thân sử dụng ma túy nên khi M nói đến nhà C sử dụng ma túy thì bị cáo đồng ý. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra, bị cáo hoảng sợ bỏ chạy nhưng nhận thức được hành vi phạm tội không thể trốn tránh nên bị cáo ra đầu thú. Hải đưa cho bị cáo 200.000đ để mua ma túy nhưng trong quá trình bỏ chạy bị cáo đã làm rơi số tiền này. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy do bị cáo chế tạo, bình thủy tinh là của M còn chai nhựa, ống hút có sẵn tại nhà bị cáo. Hoan không sử dụng ma túy tại nhà bị cáo cùng mọi người.

Người làm chứng Vũ Hữu C có lời khai thể hiện: Khoảng 19 giờ ngày 22/12/2021 H (là bạn C mới quen, không rõ lai lịch) rủ C đến nhà bạn chơi, C đồng ý rồi mượn xe máy chở H qua ngã 3 Ba Lan đón anh của H đến nhà C tại khu Đường Ngng, phường M gồm có M, C (chủ nhà) và 1 người đàn ông C không quen biết và Hải thấy có 1 bộ sử dụng ma túy đá để trên giường, sự việc tiếp theo đúng như nội dung vụ án đã nêu. Cốm không mời ai và không châm ma túy cho ai sử dụng. Người làm chứng Ngô Phước H1 khai: tối ngày 22/12/2021 H1 đến nhà Còn chơi gặp C, M và 03 thanh niên không quen biết đang ngồi trên giường sử dụng ma túy, một trong ba thanh niên H1 không quen châm lửa cho mọi người sử dụng ma túy. Lúc này hết ma túy, mọi người bảo H1 góp tiền mua ma túy sử dụng, H1 nói chỉ có 200.000đ nhưng chưa góp. H1 đã gọi cho Lê Văn L hỏi mua ma túy, L đồng ý bán. H1 và C ra sân lấy xe chuẩn bị đi mua ma túy thì Công an

kiểm tra bắt giữ. Tại nhà C, H1 không sử dụng ma túy.

Người thanh niên bán ma túy cho Lê Văn L, Hải và người thanh niên đi cùng Hải không xác định được nhân thân, lai lịch HĐXX không đề cập giải quyết.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Q giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Văn L từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/12/2021; xử phạt: Đỗ Ngọc A từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm được trừ đi những ngày tạm giữ từ 29/12/2021 đến ngày 01/01/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt: Vũ Đức M từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/12/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt: Hoàng Thế C từ 24 đến 30 tháng tù tổng hợp với 15 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 12/3/2020 TAND thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 39 đến 45 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 24/12/2021.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 152/KLGĐ ngày 15/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 01 cân tiểu ly màu đen, 02 chiếc bật lửa màu đỏ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone màu đen và 01 điện thoại di động Iphone màu trắng thu giữ của Vũ Đức M và Lê Văn L. Tịch thu 200.000đ của Lê Văn L nộp vào Ngân sách Nhà nước. Trả lại Vũ Đức M 400.000đ (được gửi tại Kho bạc Nhà nước thị xã) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thị xã Q, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Văn L và Đỗ Ngọc A phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai về việc giao dịch mua ma túy của Vũ Đức M. Lời khai nhận hành vi phạm tội của

các bị cáo Vũ Đức M và Hoàng Thế C về việc đi mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, địa điểm nhằm mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp với lời khai của người làm chứng Vũ Hữu C về việc đến nhà C thấy có bộ sử dụng ma túy đá để trên giường, người thanh niên đi cùng H pha chế ma túy, dùng lửa hơ nóng và cùng mọi người sử dụng, phù hợp với lời khai của người làm chứng Ngô Phước H1 phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Quyết định trưng cầu giám định; Biên bản khám xét; Bản ảnh vật chứng, Kết luận giám định.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2021 tại khu công nghiệp Đ thuộc phường Đ, thị xã Đỗ Ngọc A và Lê Văn L có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) cho Vũ Đức M với giá 200.000đ; ngoài ra, Lê Văn L còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,997gam ma túy (loại Methamphetamine) để bán nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra, thu giữ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, tại nhà Hoàng Thế C tại khu Đường Ngng, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đức M và Hoàng Thế C tổ chức cho Vũ Hữu C sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phát hiện thu giữ vật chứng.

Hành vi của Lê Văn L và Đỗ Ngọc A đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự:

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. ..."

Hành vi của Vũ Đức M và Hoàng Thế C đã phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự:

"Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"

Người thanh niên bán ma túy cho Lê Văn L, Hải và người thanh niên đi cùng Hải không xác định được nhân thân, lai lịch; Vũ Hữu C và Ngô Phước H1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính, HĐXX không đề cập giải quyết.

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của cả 4 bị cáo đều nguy hiểm cho xã hội vi phạm pháp luật, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; Bị cáo L, Ngọc A là vợ chồng nhưng cùng cố ý mua bán trái phép ma túy nhằm mục đích kiếm lời bất chính; M và Còn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bằng cách đi mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ, địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; những hành vi này đều trái pháp luật, gây mất trật tự trị an địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật nhưng do nhu cầu bất chính của bản thân bất chấp thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật; do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo,

giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo M với vai trò khởi xướng, tự chuẩn bị ma túy, chuẩn bị dụng cụ và chủ động rủ C sử dụng ma túy, bị cáo C tiếp nhận ý chí, chuẩn bị địa điểm và lắp ráp nỏ để sử dụng ma túy tại nhà mình, khi hết ma túy Còn cùng với H1 tiếp tục đi mua ma túy về sử dụng; C, H và người thanh niên đi cùng H tự đến nhà C sử dụng ma túy dù không quen nhưng C không phản đối mà còn tổ chức cho C sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Đức M, Lê Văn L và Đỗ Ngọc A không có. Bị cáo Hoàng Thế C có tiền án về tội "Cố ý gây thương tích" chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: cả 4 bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Hoàng Thế C sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo Lê Văn L và Đỗ Ngọc A cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", các bị cáo Hoàng Thế C và Vũ Đức M cố ý thực hiện hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Xét vai trò của các bị cáo đối với tội danh "*Mua bán trái phép chất ma túy*" thấy: L thực hiện vai trò giao dịch, chuẩn bị ma túy cho Ngọc A đi bán trực tiếp đồng thời Cơ quan điều tra còn thu giữ được số ma túy trong chiếc ví là của L tàng trữ để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ, Đỗ Ngọc A là đồng phạm giúp sức đi bán ma túy và thu tiền nên bị cáo L phải chịu trách nhiệm cao hơn Ngọc A là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Xét vai trò của các bị cáo đối với tội danh "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" thấy Vũ Đức M là người khởi xướng, chủ động mua ma túy, chủ động rủ C sử dụng ma túy, chuẩn bị sẵn công cụ để sử dụng ma túy, bị cáo C với vai trò đồng phạm giúp sức tiếp nhận ý chí của M, chuẩn bị địa điểm, lắp dụng cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; do đó, bị cáo M phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo C cũng đủ răn đe, giáo dục đồng thời thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với Hoàng Thế C, đang phải chấp hành Bản án (số 27/2020/HS-ST ngày 12/3/2020 của TAND thành phố U xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích") trong thời gian thử thách (30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm) bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ, thực hiện hành vi phạm tội mới, do đó buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 15 tháng tù của Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 12/3/2020 tổng hợp với hình phạt của tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" rồi quyết định hình phạt chung theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Q đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 152/KLGĐ ngày 15/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 01 cân tiểu ly màu đen, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng, cao khoảng 20cm, nắp màu xanh bên trên nắp đục 02 lỗ {trong đó: 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 30cm, 01 lỗ gắn 01 nỏ thủy tinh dài khoảng 20cm} bầu nỏ hình tròn, phía dưới gắn 01 ống hút nhựa màu hồng và 02 chiếc bật lửa màu đỏ là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, là công cụ phạm tội và vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng dùng vào việc phạm tội; 200.000đ Lê Văn L bán trái phép ma túy cho Vũ Đức M là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước; 400.000đ thu giữ của Vũ Đức M là tài sản cá nhân không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo. 200.000đ Hải đưa C để đi mua ma túy về sử dụng nhưng quá trình kiểm tra tại nhà Hoàng Thế C, H đã bỏ chạy, số tiền bị cáo C cầm đã bị rơi khi bỏ chạy, nên không đủ căn cứ để xem xét giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lê Văn L và Đỗ Ngọc A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Lê Văn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/12/2021

Xử phạt: Đỗ Ngọc A 24 (Hai mươi B) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm được trừ đi những ngày tạm giữ từ 29/12/2021 đến ngày 01/01/2022

Căn cứ khoản 4 Điều 123 và khoản 3 Điều 124 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Đỗ Ngọc A kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 95/2022/TCCT-HSST ngày 17/6/2022 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 116/2022/QĐ-TA ngày 17/6/2022 của TAND thị xã Q.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Vũ Đức M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Vũ Đức M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/12/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Hoàng Thế C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"**.**

Xử phạt: Hoàng Thế C 30 tháng tù, tổng hợp với 15 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 12/3/2020 của TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 24/12/2021.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 152/KLGĐ ngày 15/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 01 (một) cân tiểu ly màu đen, mặt trên có chữ Pocket Scale, 02 (Hai) chiếc bật lửa màu đỏ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng, cao khoảng 20cm, nắp màu xanh bên trên nắp đục 02 lỗ {trong đó: 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 30cm, 01 lỗ gắn 01 nỏ thủy tinh dài khoảng 20cm}, bầu nỏ hình tròn, phía dưới gắn 01 ống hút nhựa màu hồng. Tịch thu 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen, cũ, đã qua sử dụng, mặt sau có ký hiệu 0682; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, cũ, đã qua sử dụng, mặt sau có ký hiệu Model A1785 sung quỹ Nhà nước. Trả lại Vũ Đức M 400.000đ (B trăm nghìn đồng) được gửi tại Kho bạc Nhà nước tại Biên bản giao nhận tài sản ngày 07/7/2022 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã). Tịch thu 200.000đ của Lê Văn L nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Lê Văn L, Đỗ Ngọc A, Vũ Đức M và Hoàng Thế C mỗi bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *VKS; CA; THADS Tp Hạ L;*
- *TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TTG/Nhà tạm giữ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thanh Tâm

Nơi nhận:
- *VKS; CA; THADS Tp Hạ L;*
- *TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thanh Tâm